

Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền

Tác Giả: Liên Hiệp Quốc

Chúa Nhật, 07 Tháng 12 Năm 2008 10:07

Xét rằng: Sự thừa nhận nhân cách của tất cả con người trong đời gia đình nhân loại và nhân quyền quy định bình đẳng không thể phân biệt chủng tộc, màu da, phái tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quốc tịch, địa vị xã hội, tài sản, sinh ra tự do, công lý và hòa bình trên thế giới.

Xét rằng: Hành vi xem thường và chà đạp nhân quyền đã dẫn đến những hành động man rợ, xúc phạm đến lòng tâm nhân loại. Sự kêu gọi thiết lập một thế giới trong đó tất cả mọi người phải được hưởng quyền tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, quyền được giải thoát khỏi sự sợ hãi và nghèo khổ, phải được tuyên xưng như là các quyền cao nhất của con người.

Xét rằng: Nhân Quyền của nhân loại được tri thức bao quát bằng luật pháp, để con người không bị bắt buộc phải sợ những biện pháp cưỡng ép là vùng đất chông gai của đói nghèo và áp bức.

Xét rằng: Mọi quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia cần được khuyến khích và mở rộng.

Xét rằng: Trong Hiến Chương, các dân tộc của chúng tôi Liên Hiệp Quốc đã làm mất lòng tin vào xác định niềm tin vào nhân quyền quy định căn bản của con người, vào nhân phẩm và giá trị nhân văn, vào quy định bình đẳng nam nữ và cũng đã quy định để vũ cho các tiến bộ xã hội và cải thiện nhân sinh trong bối cảnh ngày càng tự do hơn.

Xét rằng: Các quốc gia hội viên đã cam kết hợp tác với Liên Hiệp Quốc, nhằm cam kết vũ việc tôn trọng nhân quyền và các quy định căn bản.

Xét rằng: Một khuôn mẫu chung về nhân quyền và tự do là điều cần thiết quan trọng để có thể thực hiện đầy đủ sự cam kết trên.

Do đó, Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc long trọng công bố Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền này như là một khuôn mẫu chung của tất cả các quốc gia, nhằm giúp cho mọi cá nhân và thành phần của xã hội luôn luôn theo sát tinh thần của Bản Tuyên Ngôn, dùng sự tự do và giáo dục, để nâng cao phát huy sự tôn trọng các quy định tự do này.

Một khác, bằng những phương thức tiến bộ trong phạm vi quốc gia cũng như quốc tế, phải bao gồm sự thừa nhận và tuân hành Bản Tuyên Ngôn một cách có hiệu quả, không những giữa các dân tộc của các quốc gia hội viên với nhau, nhưng còn giữa những dân tộc sống trên các phần đất thuộc thẩm quyền của cai quản.

Điều 1:

Mọi người sinh ra đều được tự do và bình đẳng về nhân phẩm, cũng như quyền lợi.

Mọi người đều được phú bẩm với lý trí và lương tâm. Sự đời sống giữa con người với nhau phải được trên tinh thần bác ái.

Điều 2:

Mọi người đều được hưởng tất cả những quy định và tự do công bố trong Bản Tuyên Ngôn này và không có một sự phân biệt nào, như chủng tộc, màu da, phái tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hay tất cả quan điểm khác, quốc tịch hay nguồn gốc xã hội, tài sản, nơi sinh, hay tất cả những hoàn cảnh khác. Hơn nữa, cũng không được có sự phân biệt nào đời sống con người và sống trên một quốc gia hay trên một lãnh thổ, căn cứ trên các đặc điểm chính trị, nơi tự do luật

Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền

Tác Giả: Liên Hiệp Quốc

Chúa Nhật, 07 Tháng 12 Năm 2008 10:07

pháp hay quy chế quốc tế của quốc gia hay lãnh thổ đó. Cho dù quốc gia hay lãnh thổ này được lập hay được sáp nhập, không được trở lại hay ở trong tình trạng bất hợp pháp về chế độ quy định.

Điều 3:

Mọi người đều có quyền sống, quyền tự do và an ninh thân thể.

Điều 4:

Không ai bị cưỡng bức làm nô lệ hay tôi đòi. Chế độ nô lệ và buôn bán nô lệ dù dưới mọi hình thức đều bị nghiêm cấm.

Điều 5:

Không một người nào phải chịu hình phạt, tra tấn, hay bất kỳ hình thức đả nhục, hoặc trừng phạt bất nhân, hay có tính cách lăng nhục.

Điều 6:

Bất cứ nơi nào, mọi người đều có quyền được công nhận theo cách của mình theo pháp luật.

Điều 7:

Tất cả mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, và phải được bảo vệ một cách bình đẳng, không thể phân biệt. Tất cả đều được quy định bởi những nguyên tắc ngang nhau, không có sự phân biệt. Tất cả mọi người đều có quyền khiếu nại khiêu khích đến đến các cơ quan chức năng.

Điều 8:

Mọi người đều có quyền được kháng cáo trước các cơ quan theo pháp luật quốc gia có thẩm quyền về các hành vi vi phạm các quy định căn bản, do Hội Nhân Pháp và Luật Pháp quy định.

Điều 9:

Không một ai bị bắt bớ, cấm tù hay lưu đày một cách độc đoán.

Điều 10:

Mọi người đều có ngang nhau quyền được phân xử công khai và công bằng, trước một tòa án được lập và vô tư, để được phán quyết về các quy định nội và nhiệm vụ của mình, hay về những tội phạm mà mình bị cáo buộc.

Điều 11:

(1) khi truy tố trước pháp luật, mọi người đều được xem là vô tội, cho đến khi pháp luật chứng minh là có tội, trong một phiên tòa công khai và tòa án này phải cung cấp một cơ hội để biện minh cho quy định bị cáo buộc.

(2) Không ai có thể bị kết án khi có những hành động hay sự suy nghĩ xảy ra vào lúc mà luật pháp của quốc gia hay quốc tế không quy định đó là một hành vi phạm pháp.

Tất cả mọi người, không được áp dụng một hình phạt nào nặng hơn hình phạt được quy định vào lúc hành vi phạm pháp xảy ra.

Điều 12:

Không một ai bị xâm phạm một cách độc đoán về đời sống riêng tư, gia đình, nhà ở, hay tín ngưỡng, cũng như bị xúc phạm danh dự hay tiếng tăm của mình. Mọi người đều có quyền được luật

pháp bào vệ, trỗi dậy chống xâm phạm và xúc phạm nhân quyền.

Điều 13:

- (1) Mọi người có quyền tự do di chuyển và cư trú, trong phạm vi biên giới của quốc gia.
- (2) Mọi người đều có quyền rời bỏ lãnh thổ bất kỳ quốc gia nào, kể cả quốc gia mình, và quyền trở về quê hương.

Điều 14:

- (1) Trừ các sự kiện đặc biệt, mọi người đều có quyền tị nạn và tìm sự dung thân tại các quốc gia khác.
- (2) Quyền này không được kìm hãm, trong trường hợp bất kỳ truy nã nào vì các tội phạm ngoài lý do chính trị, hay do những hành vi trái với những mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc.

Điều 15:

- (1) Mọi người đều có quyền có quốc tịch.
- (2) Không một ai bị tước bỏ quốc tịch, hay bị tước đi quyền thay đổi quốc tịch, một cách độc đoán.

Điều 16:

- (1) Nam và nữ trong tuổi trưởng thành có quyền kết hôn và lập gia đình, mà không bị hạn chế vì lý do chủng tộc, quốc tịch hay tôn giáo. Nam nữ đều có quyền bình đẳng lúc kết hôn, trong đời sống chung và lúc ly hôn.
- (2) Hôn nhân chỉ có thể tiến hành khi cả hai vợ chồng tự nguyện lại đều được tự do quyết định và đồng ý thật sự.
- (3) Gia đình phải được xem là một đơn vị tự nhiên và cần được xã hội, và được quyền bảo vệ của xã hội và quốc gia.

Điều 17:

- (1) Mọi người đều có quyền sở hữu tài sản cá nhân cũng như tập thể.
- (2) Không ai có thể bị tước đoạt tài sản của mình một cách độc đoán.

Điều 18:

Mọi người đều có quyền tự do tín ngưỡng, nhận thức và tôn giáo. Quyền này bao gồm cả quyền tự do thay đổi tôn giáo hay tín ngưỡng, cũng như quyền tự do biểu lộ tôn giáo hay tín ngưỡng của mình, với tư cách cá nhân hay tập thể, ở nơi công cộng hay trong chốn riêng, bằng sự truyền dạy, thực hành, thực hiện nghi lễ và áp dụng các nghi thức đạo giáo.

Điều 19:

Mọi người đều có quyền tự do duy và ngôn luận. Quyền này bao gồm quyền không bị gây khó khăn vì quan điểm của mình và quyền được tìm kiếm, thu nhận và truyền bá tin tức và ý kiến qua mọi phương tiện truyền thông và qua mọi biên giới.

Điều 20:

- (1) Mọi người đều có quyền tự do hội họp và lập hội, một cách hòa bình.
- (2) Không một ai có thể bị cưỡng bách gia nhập vào một đoàn thể.

Đi u 21:

- (1) Mọi người đều có quyền tham gia vào việc đi u hành x s c a mình, m t cách tr c ti p hay qua các đi i bi u đ c tuy n ch n m t cách hoàn toàn t do.
- (2) Mọi người đều có ngang nhau quy n nh n lãnh nh ng trách nhi m chung c a qu c gia c a h .
- (3) Ý mu n c a nhân dân ph i là n n t ng c a quy n l c chính quy n. Ý mu n này ph i đ c th hi n qua các cu c b u c đ nh k và nghiêm ch nh, b ng phi u kín, qua ph ng th c ph thông và bình đ ng đ u phi u, hay các ph ng th c t ng đ ng b o đ m t do b u c .

Đi u 22:

Vì là thành viên c a xã h i, mọi người đều có quy n an ninh xã h i, qua các c g ng c a qu c gia và h p tác qu c t , đ a theo ph ng cách t ch c và tài nguyên c a m i n c. Quy n này đ c đ t trên căn b n c a s th h ng nh ng quy n v kinh t , xã h i và văn hóa, c n thi t cho nhân ph m và s phát tri n t do c a m i cá nhân.

Đi u 23:

- (1) Mọi người đều có quy n làm vi c, quy n t do ch n vi c làm, quy n đ c h ng các đi u ki n làm vi c chính đáng và thu n l i đ i v i công vi c, và quy n đ c b o v ch ng th t nghi p.
- (2) Mọi người, không vì lý do k th nào, đ u có quy n đ c h ng l ng b ng nh nhau, n u cùng làm m t công vi c nh nhau.
- (3) Mọi người làm vi c đ u đ c quy n h ng thù lao m t cách công b ng và thích h p, kh đ b o đ m cho b n thân và gia đình mình m t cu c s ng x ng đáng v i nhân ph m, cũng nh đ c tr giúp n u c n, qua các ph ng th c b o v xã h i khác.
- (4) Mọi người đều có quy n thành l p và tham gia vào các nghi p đoàn, đ b o v quy n l i c a mình.

Đi u 24:

Mọi người đều có quy n ngh ng i và gi i trí, nh t là s gi i h n s gi làm vi c m t cách h p lý, và các ngày ngh đ nh k có tr l ng.

Đi u 25:

- (1) Mọi người đều có quy n đ c h ng m t m c s ng phù h p v i s c kh e và s no m cho b n thân và gia đình bao g m: th c ph m, qu n áo, nhà , y t và các đ ch v xã h i c n thi t, quy n an sinh trong lúc th t nghi p, đau m, tình tr ng b t khi n đ ng, góa b a, tu i già hay các tình hu ng thi u th n khác do các hoàn c nh ngoài kh năng ki m soát c a mình.
- (2) Sinh s n và tr con có quy n đ c chăm sóc và tr giúp đ c bi t. T t c m i tr con, sinh có hôn thú hay không, đ u đ c xã h i b o v m t cách bình đ ng nh nhau.

Đi u 26:

- (1) Mọi người đều có quy n đ c giáo d c. Giáo d c ph i đ c mi n phí, ít nh t là trong tr ng h p c ng bách giáo d c b c ti u h c. Giáo d c k thu t và chuyên nghi p ph i đ c m r ng và giáo d c đ i h c ph i đ c m r ng bình đ ng chom i ng i, trên căn b n tài năng x ng đáng.
- (2) Giáo d c ph i đ c đi u h ng đ phát tri n đ y đ nhân cách, và c ng c s tôn tr ng

Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền

Tác Giả: Liên Hiệp Quốc

Chúa Nhật, 07 Tháng 12 Năm 2008 10:07

nhân quyền và các quyền tự do căn bản. Giáo dục phải nhằm cung cấp vũ khí thông, lòng khoan dung, và tình hữu nghị giữa các quốc gia, giữa các nhóm chủng tộc hoặc tôn giáo, và hỗ trợ việc phát triển các sinh hoạt của Liên Hiệp Quốc nhằm duy trì hòa bình.

(3) Cha mẹ có quyền ưu tiên chọn lựa phương pháp giáo dục dành cho con cái mình.

Điều 27:

(1) Mọi người đều có quyền tự do tham gia sinh hoạt văn hóa công đồng, tham gia các bộ môn nghệ thuật, và cùng chia sẻ các tiến bộ khoa học cũng như các lợi ích của khoa học.

(2) Mọi người đều có quyền được bảo vệ về tác quyền, trên bình diện tinh thần cũng như quyền lợi vật chất, đối với các tác phẩm khoa học, văn chương, hay nghệ thuật.

Điều 28:

Mọi người đều có quyền đòi hỏi được sống trong một trật tự xã hội và trật tự quốc tế, trong đó các quyền và các tự do được đề cập trong Bản Tuyên Ngôn này có thể được thi hành đầy đủ.

Điều 29:

(1) Mọi người đều có nhiệm vụ đối với cộng đồng nào mà họ thuộc diện được hưởng lợi ích phát triển toàn vẹn và tự do nhân cách của mình.

(2) Trong việc hành xử nhân quyền và tự do, mọi người chỉ phải chịu những hạn chế do luật định, và những hạn chế này chỉ nhằm mục tiêu bảo đảm sự thịnh vượng và tôn trọng nhân quyền, và quyền tự do của những người khác, cũng như nhằm thỏa mãn những đòi hỏi chính đáng về luân lý, trật tự công cộng, và nền an sinh chung trong một xã hội dân chủ.

(3) Trong bất cứ trường hợp nào, nhân quyền và những quyền tự do này cũng không được hành xử trái với những mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc.

Điều 30:

Không một điều nào trong Bản Tuyên Ngôn này cho phép một nước, một nhóm hay một cá nhân nào được quyền vi phạm bất cứ lý do gì để có những việc làm hay hành động nhằm hủy diệt nhân quyền và tự do được đề cập trong Bản Tuyên Ngôn này.

Liên Hiệp Quốc,

Ngày 10 tháng 12 năm 1948